

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016
của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-BKHCN ngày 24/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-BKHCN ngày 25/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BKHCN ngày 21/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Trên cơ sở đề nghị của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại Công văn số 407/PTTTDN-KHTC ngày 31/8/2016 về việc xin điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016 của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

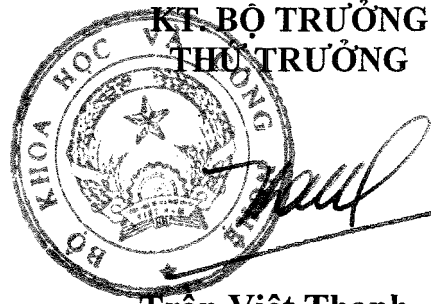
Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016 từ Văn phòng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (đơn vị dự toán cấp III) về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (đơn vị dự toán cấp II) theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tổng hợp, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- PTTĐN;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC.



**KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Trần Việt Thanh

www.LuatVietnam.vn

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016

Của: Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN

(Kèm theo Quyết định số: 2817/QĐ-BKH&CN ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Văn phòng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN
1	2	3	4	5
	DỰ TOÁN CHI NSNN		-735.311.109	735.311.109
A	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN			
B	CHI THƯỜNG XUYÊN		-735.311.109	735.311.109
I	Nghiên cứu khoa học		-735.311.109	735.311.109
<i>I.1</i>	<i>Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật (Loại 370-371)</i>		<i>-735.311.109</i>	<i>735.311.109</i>
<i>a</i>	<i>Vốn trong nước</i>		<i>-735.311.109</i>	<i>735.311.109</i>
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Kinh phí được giao khoán			
	- Kinh phí không được giao khoán	16		
2	Kinh phí thường xuyên		-735.311.109	735.311.109
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	13		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	<i>-735.311.109</i>	<i>735.311.109</i>
3	Kinh phí không thường xuyên			
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12		
	- Niêm liễm và đoàn ra (Tại Sở giao dịch KBNN)	12		
	MÃ SỐ ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH		1110911	1124105
	Địa điểm KBNN nơi đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch:		KBNN Thành phố Hà Nội	Đơn vị dự toán cấp 2
	Mã Kho bạc nhà nước		0011	

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016

Của: Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN

(Kèm theo Quyết định số: 2817/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Văn phòng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN
1	2	3	4
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	-735.311.109	735.311.109
B	CHI THƯỜNG XUYÊN	-735.311.109	735.311.109
I	KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC	-735.311.109	735.311.109
I.1	VỐN TRONG NƯỚC	-735.311.109	735.311.109
I.1.1	KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ		
A	Cấp Bộ		
I.1.2	KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN	-735.311.109	735.311.109
1	Quỹ lương và hoạt động bộ máy theo chỉ tiêu biên chế	-435.311.109	435.311.109
1.1	Tổng quỹ lương của cán bộ trong chỉ tiêu biên chế	-302.006.109	302.006.109
	- Từ ngân sách nhà nước	-302.006.109	302.006.109
	- Từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ		
1.2	Hoạt động bộ máy	-133.305.000	133.305.000
2	Hoạt động thường xuyên theo chức năng	-300.000.000	300.000.000
	- Hội nghị, hội thảo		
	- Hỗ trợ ươm tạo công nghệ để hình thành doanh nghiệp KH&CN	-300.000.000	300.000.000
I.1.3	KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN		
I.2	VỐN NGOÀI NƯỚC		
	Cộng kinh phí sự nghiệp khoa học		
	Trong đó: + Vốn trong nước	-735.311.109	735.311.109
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
	- Kinh phí thực hiện khoán		
	- Kinh phí không thực hiện khoán		
2	Kinh phí thường xuyên	-735.311.109	735.311.109
	- Kinh phí thực hiện tự chủ		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	-735.311.109	735.311.109
3	Kinh phí không thường xuyên		
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ		
	+ Vốn ngoài nước		
	TỔNG CÔNG	-735.311.109	735.311.109